

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2022/HS-ST

Ngày: 07 - 3 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH HẬU GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Hoài Ân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Nghị

Chức vụ: Phó Bí thư huyện đoàn Châu Thành

2. Ông Đặng Thành Sơn

Chức vụ: Trưởng Đài Truyền thanh huyện Châu Thành.

Thư ký phiên tòa: Ông Võ Minh Châu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:

Bà Phan Thị Hồng Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm (xét xử kín) vụ án hình sự thụ lý số 02/2022/HS-ST, ngày 26 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Thành Đ; Sinh năm 1982, tại Ngã B, Hậu Giang; Nơi cư trú: Ấp Đông A 2, xã Tân T, thành phố Ngã B, tỉnh Hậu Giang; Nghề nghiệp: Thợ hàn; Trình độ học vấn: Lớp 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn B (chết) và bà Lê Cà T; Vợ bị cáo tên: Nguyễn Thị T; bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2015. Tiền án, Tiền sự: Không. Bị cáo có mặt tại tòa.

- ***Người bị hại:*** Trần Thị Ánh Nc, sinh ngày 14/02/2011 (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp Phước T, xã Đông P A, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

- ***Người đại diện hợp pháp của bị hại:***

Chị Trần Thị Ánh N, sinh năm 1978 (mẹ bị hại) (có mặt)

Trú tại: Ấp Phước T, xã Đông P A, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:* Bà Nguyễn Thị Minh K – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hậu Giang. (có mặt)

- *Người làm chứng:* Nguyễn Thị H, sinh năm 1974 (vắng mặt)

Trú tại: Ấp Phước T, xã Đông P A, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

1. Anh Nguyễn Văn T – Giáo viên, Tổng phụ trách, đại diện Trường tiểu học Ngô Hữu H 2 nơi bị hại học tập. (có mặt)

2. Anh Nguyễn Thanh N – Công chức Tư pháp - Hộ tịch, đại diện Ủy ban nhân dân xã Đông P A nơi bị hại đang sinh sống. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 05 giờ ngày 17/11/2021, Lê Thành Đ đến nhà của Trần Thị Ánh N, sinh năm 1978 (Đ và N sống chung như vợ chồng), tại ấp Phước T, xã Đông P A, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang để xây nhà cho N, Đ đi vào phòng của N nằm nghỉ. Đến khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày, bà N đi mua vật liệu xây dựng, N có gọi điện thoại cho con gái là Trần Thị Ánh N, sinh ngày 14/02/2011 đang ở nhà của Trần Văn C (cha của N) ở cùng ấp cách khoảng 30m, về nhà làm nước cho Đ uống.

Khi N về nhà thì vào phòng của N lên giường nằm xem điện thoại kế bên chỗ Đ nằm nghỉ. Đến khoảng 08 giờ thì Đ thấy N nằm cùng chiều, nghiêng người qua, mặt hướng về mặt Đ, N nằm phía trong vách tường, Đ nằm phía ngoài và N vẫn xem điện thoại. Đ dùng tay trái ôm lên vùng thái dương bên phải của N rồi dùng mũi hôn lên hai má và trán của N, dùng miệng nút miệng của N một cái rồi nói “thương như cục vàng”, lúc này điện thoại của Đ reo lên, Đ đi ra ngoài nhà trước nghe điện thoại, N vẫn nằm trong phòng xem điện thoại, Đ nghe điện thoại xong thì kéo cửa trước móc khóa lại rồi đi ra nhà sau đóng cửa sau lại nhưng không móc khóa (đóng cửa lại vì sợ mất tài sản trong nhà). Đ đi trở lại phòng ngủ của N nằm nghỉ thì N đi ra khỏi phòng lấy quần áo đi tắm, nhưng N không tắm mà tiếp tục đi vào phòng N nằm trên giường sát bên Đ đang nằm (N nằm phía trong vách tường). Đ nghiêng người về phía N, dùng tay trái choàng qua người N chồm người lên người N, Đ dùng mũi hôn lên hai má và trán của N, dùng miệng nút miệng của N

một cái, dùng miệng hôn lên hai bên cổ của N hai cái, Được dùng tay trái cầm vào lai áo kéo lên ngang ngực N rồi dùng miệng nút vào hai bên ngực vị trí gần đầu vú của N, tiếp tục Đ dùng tay trái cầm lưng quần của N kéo xuống lộ mu của N ra rồi Đ dùng miệng hôn lên phía trên mu của N một cái (vị trí phía trên khe âm đạo). Lúc này, Đ không có ý định quan hệ tình dục với N do thấy N còn quá nhỏ mà chỉ thực hiện hành vi nêu trên để thỏa mãn nhu cầu sinh lý của bản thân. Sau khi hôn vào mu của N thì Đ dừng lại, kéo quần của N lên rồi đi ra ngoài. N chạy ra cửa sau về nhà ông ngoại (ông Trần Văn C) nhưng không dám nói sự việc với ai, sau đó N đi sang tiệm tạp hóa của bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1974, cách nhà N khoảng 30m để mua dầu ăn, bà H thấy N khóc nên hỏi thì N kể lại sự việc, bà H sang nói sự việc cho ông Trần Văn C biết và gia đình trình báo công an xã Đông P A.

Quá trình điều tra, Lê Thành Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi dâm ô đối với Trần Thị Ánh N.

Căn cứ giấy khai sinh số 65, quyển 01 năm 2011 của UBND xã Đông P A, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang đăng ký ngày 23/3/2011, đăng ký đúng hạn, đã xác định Trần Thị Ánh N sinh ngày 14/02/2011 (đến ngày 17/11/2021 là 10 tuổi 09 tháng 03 ngày).

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y đối với trẻ em bị hoặc nghi bị xâm hại tình dục số 36/21/TDTE, ngày 19/11/2021 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Hậu Giang kết luận đối với Trần Thị Ánh N: Màng trinh không rách, soi tươi dịch âm đạo tìm tinh trùng không thấy, bộ phận sinh dục ngoài bị tổn thương 01%, toàn thân bị tổn thương 01%. Vật gây ra thương tích: Các tổn thương: Bộ phận sinh dục ngoài (sung huyết xuất huyết cạnh màng trinh và âm vật) và tụ huyết cẳng chân phải do vật tày gây nên.

Tại Cáo trạng số 08/CT-VKS-HCT, ngày 26/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang đã quyết định truy tố bị cáo về Tội dâm ô đối với người dưới 16 tuổi theo khoản 1 Điều 146 Bộ luật Hình sự.

Tại Tòa, người đại diện hợp pháp và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xét xử bị cáo theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 146 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù. Ngoài ra còn đề nghị về án phí của vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đủ cơ sở xác định: Sáng ngày 17/11/2021, tại nhà của chị N thuộc ấp Phước T, xã Đông P A, huyện Châu Thành, Đ đã thực hiện hành vi dâm ô đối với cháu N. Với mục đích thỏa mãn dục vọng nhưng không nhằm quan hệ tình dục, lợi dụng lúc chị N vắng nhà, cháu N còn nhỏ tuổi, chưa hiểu biết, Đ đã thực hiện hành vi dâm ô đối với cháu N, khi cháu N mới 10 năm 09 tháng và 03 ngày tuổi.

Sức khỏe, danh sự, nhân phẩm và quyền được bảo vệ của công dân nói chung, trẻ em nói riêng luôn được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm vào sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của công dân đều phải bị nghiêm trị trước pháp luật. Bị cáo là người đã trưởng thành, có sức khỏe, có nhận thức nhưng bị cáo thiếu ý thức tu dưỡng rèn luyện bản thân, coi thường và bất chấp các quy định của pháp luật, chỉ vì mục đích thỏa mãn nhu cầu dục vọng tầm thường của bản thân, bị cáo đã làm mất đi phẩm chất đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc, có lối sống không lành mạnh, mặc dù bị cáo đang có vợ và 02 người con chưa ly hôn, bị cáo vẫn sống với người phụ nữ khác (chị N) như vợ chồng. Cháu N là con của chị N, nhưng bị cáo lợi dụng lúc chị N vắng nhà, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố đối với bị cáo về tội: “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi” theo quy định tại khoản 1 Điều 146 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự, không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào. Trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự sẽ được áp dụng đối với bị cáo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng, tuy nhiên bị cáo là người có gia đình nhưng lại chung sống như vợ chồng với mẹ của bị hại rồi có hành vi đòi bại với bị hại cho thấy đạo đức của bị cáo bị xuống cấp trầm trọng, cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường. Tuy nhiên bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại 20.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường xong 10.000.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

[7] Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo được miễn toàn bộ (thuộc trường hợp bồi thường thiệt hại về danh dự, nhân phẩm, uy tín).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 585; Điều 592 của Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 146, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thành Đ phạm tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thành Đ 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lê Thành Đ bồi thường cho bị hại 20.000.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường xong 10.000.000 đồng, do đó buộc bị cáo phải bồi thường số tiền còn lại là 10.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo được miễn toàn bộ (thuộc trường hợp bồi thường thiệt hại về danh dự, nhân phẩm, uy tín).

Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của người mà mình bảo vệ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Đặng Thành Sơn Nguyễn Hữu Nghị

Dương Hoài Ân

Nơi nhận:

- VKSND huyện Châu Thành;
- CQĐT huyện Châu Thành;
- THA huyện Châu Thành;
- Người tham gia TT;
- Lưu HS.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Dương Hoài Ân**

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Châu Thành;
- CQĐT huyện Châu Thành;
- THA huyện Châu Thành;
- Người tham gia TT;
- Lưu HS.

Dương Hoài Ân

Lương Phước Đại

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Châu Thành;
- CQĐT huyện Châu Thành;
- THA huyện Châu Thành;
- Người tham gia TT;
- Lưu HS.

Lương Phước Đại